

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

TỈNH

SÁCH MẪU

HẢI DƯƠNG

Lớp 4



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

LƯƠNG VĂN VIỆT (Tổng Chủ biên)

PHÍ THỊ THUYỀN VÂN – NGUYỄN THỊ LIÊN (Đồng Chủ biên)

NGUYỄN THỊ TRANG THANH – NGUYỄN THỊ THU THỦY – HOÀNG THỊ HƯNG

NGUYỄN THỊ BÍCH HUỆ – NGUYỄN DUY HÙNG – TRẦN THỊ THU HẰNG

SÁCH MẪU

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

TỈNH **HẢI DƯƠNG**

LỚP **4**

Hướng dẫn sử dụng tài liệu



KHỞI ĐỘNG

Học sinh huy động kiến thức, kinh nghiệm cá nhân để tham gia hoạt động tạo hứng thú, tò mò vào chủ đề mới.



KHÂM PHÁ

Học sinh thực hiện các hoạt động quan sát, thảo luận, tìm tòi, tìm kiếm thông tin nhằm phát hiện và chiếm lĩnh những điều mới, chưa biết của chủ đề.



LUYỆN TẬP

Học sinh sử dụng kiến thức, kĩ năng được trang bị để giải quyết các vấn đề, tình huống, bài tập tương tự hay biến đổi... nhằm khắc sâu kiến thức hình thành kĩ năng, kĩ xảo một cách chắc chắn.



VẬN DỤNG

Học sinh giải quyết các vấn đề của thực tế hoặc vấn đề có liên quan đến tri thức của chủ đề từ đó phát huy tính mềm dẻo của tư duy, khả năng sáng tạo.

Hãy bảo quản, giữ gìn cuốn tài liệu này để dành tặng các em học sinh lớp sau nhé!

Lời nói đầu

Các em thân mến!

Để giúp các em có hiểu biết về nơi mình sinh ra và lớn lên, cuốn **Tài liệu Giáo dục địa phương tỉnh Hải Dương – Lớp 4** sẽ là người bạn thân thiết đồng hành cùng các em trong quá trình học tập. Những nội dung được trình bày trong tài liệu này sẽ giúp các em nhận ra được vẻ đẹp của Hải Dương.

Tài liệu gồm 06 chủ đề: Thiên nhiên và con người quê hương em; Lịch sử văn hoá tỉnh Hải Dương; Làng nghề truyền thống ở quê hương em; Lễ hội đền Tranh; Nhà thơ, nhà văn, nhạc sĩ của Hải Dương; Giáo dục truyền thống quê hương em.

Trong đó, chủ đề *Thiên nhiên và con người quê hương em* và *Lịch sử văn hoá tỉnh Hải Dương* còn thể hiện lần lượt cho hai chủ đề của mạch nội dung *Địa phương em* trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 là: *Thiên nhiên và con người địa phương* và *Lịch sử và văn hoá truyền thống địa phương*.

Học và làm theo hướng dẫn trong tài liệu, các em sẽ thấy thích thú và hào hứng với cảnh quan phong phú xung quanh mình, có ý thức trân trọng, giữ gìn những giá trị lịch sử, văn hoá truyền thống ở quê hương. Qua đó, các em thêm yêu mến, tự hào về mảnh đất, con người Hải Dương và sẵn sàng tham gia bảo vệ môi trường nơi các em sống.

Các em hãy vận dụng những điều đã học để làm đẹp hơn quê hương mình. Chúc các em có những trải nghiệm thú vị và hấp dẫn.

Ban Biên soạn

Mục lục

LỜI NÓI ĐẦU	3
CHỦ ĐỀ 1. THIÊN NHIÊN VÀ CON NGƯỜI QUÊ HƯƠNG EM	5
CHỦ ĐỀ 2. LỊCH SỬ VĂN HOÁ TỈNH HẢI DƯƠNG	15
CHỦ ĐỀ 3. LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở QUÊ HƯƠNG EM	22
CHỦ ĐỀ 4. LỄ HỘI ĐỀN TRANH	29
CHỦ ĐỀ 5. NHÀ THƠ, NHÀ VĂN, NHẠC SĨ CỦA HẢI DƯƠNG	34
CHỦ ĐỀ 6. GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG EM	40

Chủ đề 1

THIÊN NHIÊN VÀ CON NGƯỜI QUÊ HƯƠNG EM



KHỞI ĐỘNG

Nêu tên những cảnh thiên nhiên có trong các hình ảnh dưới đây.



Hình 1. Rừng lá phong
(xã Hoàng Hoa Thám, thành phố Chí Linh)



Hình 2. Một góc thành phố Hải Dương



KHÁM PHÁ

1 Xác định vị trí địa lí tỉnh Hải Dương

Đọc thông tin, quan sát *Lược đồ hành chính tỉnh Hải Dương* và thực hiện yêu cầu:

- Chỉ vị trí của tỉnh Hải Dương trên lược đồ và nêu tên các tỉnh, thành phố tiếp giáp với Hải Dương. Nêu ý nghĩa của vị trí địa lí.
- Cho biết tỉnh Hải Dương có bao nhiêu đơn vị hành chính cấp huyện? Nêu tên các đơn vị hành chính đó.

Tỉnh Hải Dương nằm ở trung tâm Đồng bằng Bắc Bộ, có diện tích tương đối nhỏ. Tỉnh tiếp giáp với thành phố Hải Phòng và các tỉnh: Thái Bình, Hưng Yên, Bắc Ninh, Bắc Giang, Quảng Ninh. Hải Dương có mạng lưới giao thông đa dạng (đường sắt Hà Nội – Hải Phòng, quốc lộ 5, cao tốc Hà Nội – Hải Phòng và nhiều tuyến giao thông đường thủy). Vị trí địa lí tạo điều kiện thuận lợi để Hải Dương giao lưu, phát triển kinh tế với các tỉnh trong vùng và cả nước.



Hình 3. Đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng đoạn qua thành phố Hải Dương



Hình 4. Lược đồ hành chính tỉnh Hải Dương

2 Tìm hiểu đặc điểm tự nhiên của tỉnh Hải Dương.

Quan sát hình ảnh, đọc thông tin và mô tả một số nét chính về đặc điểm tự nhiên của tỉnh Hải Dương.



Hình 5. Bãi đất phù sa sông Kinh Thầy, đoạn qua huyện Nam Sách



Hình 6. Núi đá vôi ở thị xã Kinh Môn

Địa hình tỉnh Hải Dương được chia làm hai vùng. Vùng đồng bằng chiếm phần lớn diện tích tự nhiên. Đất vùng này chủ yếu là đất phù sa do hệ thống sông Thái Bình bồi đắp. Vùng đồi, núi thấp chiếm một phần nhỏ diện tích tự nhiên, được phân bố ở phía bắc và đông bắc, đất chủ yếu là nhóm đất phe-ra-lit.

Hải Dương có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, có mùa đông lạnh. Từ tháng 5 đến tháng 10, thời tiết phổ biến là nóng ẩm, mưa nhiều. Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, thời tiết chủ đạo là lạnh (đầu mùa lạnh khô, cuối mùa lạnh ẩm) có xuất hiện mưa phùn.



Hình 7. Sông Kinh Thầy đoạn chảy qua huyện Nam Sách



Hình 8. Rừng thông trên núi An Phụ ở thị xã Kinh Môn

Hải Dương có mạng lưới sông ngòi khá dày đặc. Trên địa bàn tỉnh có nhiều sông lớn chảy qua, trong đó lớn nhất là sông Thái Bình. Một số con sông khác của tỉnh là: sông Kinh Thầy, sông Luộc, sông Kinh Môn, sông Đá Bạch (Đá Bạc), sông Lai Vu, sông Hương, sông Cầu Xe,... Ngoài ra, tỉnh còn có nhiều hồ, ao tự nhiên.

Rừng của Hải Dương phân bố ở phía bắc và đông bắc, trong đó chủ yếu là rừng thông. Rừng phong trên núi Tam Ban (xã Hoàng Hoa Thám, thành phố Chí Linh) có diện tích khoảng 100 héc-ta, với các cây phong thuộc loại lớn và lâu năm nhất ở Việt Nam.

3 Tìm hiểu một số hoạt động kinh tế ở tỉnh Hải Dương.

Đọc thông tin, quan sát hình ảnh và thực hiện yêu cầu:

- Nêu một số thuận lợi của tự nhiên đối với phát triển kinh tế tỉnh Hải Dương.
- Trình bày một số hoạt động kinh tế ở tỉnh Hải Dương.

Hải Dương có điều kiện tự nhiên thuận lợi: địa hình chủ yếu là đồng bằng, đất phù sa, nhiều sông, hồ,... Con người nơi đây mang đậm bản sắc của văn hoá xứ Đông: chất phác, cần cù và rất sáng tạo trong lao động, sản xuất.

Những đặc điểm về tự nhiên, con người là thế mạnh để Hải Dương phát triển nông nghiệp, công nghiệp và các hoạt động dịch vụ (du lịch, thương mại, giao thông vận tải,...).

Về nông nghiệp, bên cạnh cây trồng chính là lúa, người dân đã phát triển các vùng chuyên canh rau vụ đông như: cà rốt, su hào, bắp cải, hành, tỏi,... và các cây ăn quả: chuối, vải, ổi, na,... Nhiều sản phẩm nông nghiệp của Hải Dương đã được đánh giá, xếp hạng sản phẩm Ocop 3 sao, 4 sao. Đặc biệt, vải thiều Thanh Hà là nông sản nổi tiếng của Hải Dương, được tiêu thụ ở khắp cả nước và xuất khẩu tới nhiều nước trên thế giới.



Hình 9. Thu hoạch cà rốt ở huyện Cẩm Giàng



Hình 10. Thu hoạch vải thiều ở huyện Thanh Hà



Hình 11. Đoàn thanh niên thu hoạch rau giúp bà con nông dân phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương

? Em có biết

Ocop là tên viết tắt của cụm từ “One Commune One Product” được hiểu là “mỗi xã một sản phẩm”. Chứng nhận Ocop là hoạt động đánh giá, xác nhận về hoạt động sản xuất, chất lượng sản phẩm là đạt các yêu cầu theo chương trình Ocop.

Sản xuất công nghiệp ở Hải Dương tập trung chủ yếu trong các khu công nghiệp như: khu công nghiệp Đại An, khu công nghiệp Lai Vu,... Các ngành công nghiệp chính của tỉnh gồm: sản xuất và lắp ráp ô tô; sản xuất linh kiện điện tử; dệt may, da giày; chế biến thực phẩm, đồ uống (chế biến mì chính, mì tôm, nước ngọt,...); chế biến thức ăn chăn nuôi;...



Hình 12. Dây chuyền may công nghiệp (thành phố Hải Dương)



Hình 13. Sản xuất máy điện đồng (khu công nghiệp Đại An)



LUYỆN TẬP

1 Tóm tắt một số đặc điểm tự nhiên của tỉnh Hải Dương theo gợi ý sau:

Thành phần tự nhiên	Đặc điểm	Thuận lợi cho phát triển kinh tế
Địa hình, đất đai	?	?
Khí hậu	?	?
Sông, hồ	?	?

2 Nêu những việc cần làm để bảo vệ thiên nhiên nơi em sinh sống.





VẬN DỤNG

- 1 Quan sát và mô tả về đặc điểm tự nhiên ở địa phương em theo gợi ý sau:

Gợi ý

- Tên địa phương em.
- Đặc điểm thiên nhiên địa phương:
 - + Địa phương em nằm ở vùng nào (đồi, núi; đồng bằng,...)?
 - + Địa phương em có những cảnh quan nào (núi, đồi; sông, hồ; rừng,...)? Nêu rõ tên những cảnh quan đó.
 - + Đất ở địa phương em chủ yếu là đất gì (đất phe-ra-lit; đất phù sa)?
 - + Đặc điểm khí hậu ở địa phương em?
 - + Cảm nhận của em về thiên nhiên nơi em sống?

- 2 Vẽ tranh/làm poster/viết 1 đoạn văn,... tuyên truyền với mọi người về cảnh đẹp thiên nhiên hoặc hoạt động bảo vệ thiên nhiên ở quê hương em.



Chủ đề 2

LỊCH SỬ VĂN HOÁ TỈNH HẢI DƯƠNG



KHỞI ĐỘNG

Cùng hát và vận động theo bài hát viết về quê hương Hải Dương.



KHÁM PHÁ

1 Tìm hiểu một số nét văn hoá của tỉnh Hải Dương.

Đọc thông tin, quan sát hình ảnh và thực hiện yêu cầu:

- Nêu một số nét chính về văn hoá của tỉnh Hải Dương.
- Giới thiệu một lễ hội, một loại hình nghệ thuật đặc sắc hoặc một món ăn của tỉnh Hải Dương.

Hải Dương được đánh giá là mảnh đất có bề dày lịch sử và văn hoá đặc sắc, độc đáo... Văn hoá các triều đại Lý, Trần, Hậu Lê, Nguyễn đã tạo nên cho Hải Dương một không gian văn hoá đặc biệt. Nhiều di tích được xếp hạng Quốc gia, gắn với các lễ hội đặc sắc, tiêu biểu như: di tích Quốc gia đặc biệt Côn Sơn – Kiếp Bạc; quần thể An Phụ – Kính Chủ – Nhãm Dương; Văn miếu Mao Điền; cụm di tích đền Xưa – chùa Giám – đền Bia. Hải Dương còn là nơi lưu giữ lịch sử về ba danh nhân tiêu biểu của đất nước và thế giới, đó là: Trần Hưng Đạo – danh nhân quân sự, Nguyễn Trãi – danh nhân văn hoá, Chu Văn An – người thầy của muôn đời.

LỄ HỘI ĐỀN CAO AN PHỤ (phường An Sinh, thị xã Kinh Môn)



Hình 1. Toàn cảnh di tích đền Cao An Phụ



Hình 2. Dâng hương trong lễ hội đền Cao An Phụ

Lễ hội đền An Phụ thường được tổ chức trong ba ngày là 29, 30 tháng Ba và mùng 1 tháng Tư (Âm lịch) nhân ngày giỗ của An Sinh vương Trần Liễu. Lễ hội chính là ngày mùng 1 tháng Tư (Âm lịch). Lễ hội bao gồm phần lễ và phần hội. Phần lễ gồm: lễ cáo yết (xin phép mở cửa đền), lễ mộc dục, lễ rước bộ, lễ khai mạc và cuối cùng là lễ tế. Phần hội thường tổ chức các trò chơi dân gian truyền thống như: đấu vật, đánh đu, thi gói bánh chưng, giã bánh dày hay gói bánh lòng, ... Cùng với các trò chơi dân gian truyền thống, lễ hội đền An Phụ còn có các hoạt động như: múa rồng, múa lân, biểu diễn các trích đoạn chèo cổ, giao lưu âm nhạc, ... thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham dự.

Hải Dương còn nổi tiếng với nhiều nghệ thuật dân gian đặc sắc như: hát ca trù, hát chèo, hát xẩm, múa rối nước,... Đặc biệt là nghệ thuật Tuồng ở xã Thạch Lỗi (Cẩm Giàng), múa rối nước ở xã Hồng Phong (Ninh Giang), xã Thanh Hải (Thanh Hà) và xã Lê Lợi (Gia Lộc)...



Hình 3. Biểu diễn hát chèo



Hình 4. Biểu diễn hát xẩm



Hình 5. Biểu diễn ca trù

Ẩm thực Hải Dương rất phong phú và đa dạng. Mỗi huyện, thị xã, thành phố của Hải Dương lại có đặc sản nổi tiếng riêng như: bún cá rô đồng, chả rươi Tứ Kỳ, Thanh Hà, Kinh Môn; bánh giầy Gia Lộc; bánh đa gác Kê Sặt; bánh gai Ninh Giang; bánh đậu xanh Hải Dương; bánh lòng; gạo nếp cái hoa vàng; hành, tỏi Kinh Môn;...



Hình 6. Bánh gai



Hình 7. Chả rươi



Hình 8. Bánh lòng

2 Tìm hiểu một số danh nhân của Hải Dương.

Đọc thông tin, quan sát hình ảnh và thực hiện yêu cầu:

- Kể tên các danh nhân Hải Dương.
- Chọn và giới thiệu về một danh nhân Hải Dương. Bày tỏ suy nghĩ của em đối với danh nhân đó.

Hải Dương có nhiều danh nhân như: Mạc Đĩnh Chi, Chu Văn An, Phạm Sư Mạnh, Tuệ Tĩnh, Nguyễn Trãi, Nguyễn Thị Duệ, Nguyễn Lương Bằng, Lê Thanh Nghị,...

CHU VĂN AN DÂNG THẤT TRẨM SỚ

Dưới thời trị vì của vua Trần Dụ Tông, triều chính đất nước rối ren. Trong triều, quyền thần liên kết hoành hành, bên ngoài giặc giã dấy lên cướp bóc. Thấy chính sự bê bối, nhà giáo Chu Văn An đã viết Thất trảm sớ, đòi chém bảy kẻ gian thần, đều là người quyền thế được vua yêu. Thất trảm sớ của ông bị vua Trần Dụ Tông phớt lờ, vì theo quy định lúc bấy giờ, chỉ quan Ngự sử mới được quyền can gián vua. Sau khi dâng Thất trảm sớ nhưng không được vua trả lời, Chu Văn An rời kinh thành về vùng đất Chí Linh (Hải Dương) mở trường tiếp tục dạy học.



Hình 9

SỰ LIÊM KHIẾT CỦA TRẠNG NGUYÊN MẠC ĐĨNH CHI

Một lần, vào năm 1323, vua Trần Minh Tông cho gọi viên quan nội thị đến nói nhỏ: “Nghe nói các quan và dân chúng đều khen Mạc Đĩnh Chi là người liêm khiết, thẳng thắn lắm. Trẫm định thử xem có đúng như thế chẳng?”. Nói đoạn, vua Minh Tông lấy mười quan tiền đặt vào tay viên quan nội thị, rồi ghé sát tai thì thầm to nhỏ. Viên quan nội thị tâu: “Thần sẽ làm đúng như ý bệ hạ sai bảo”.

Sáng ấy, Mạc Đĩnh Chi dậy sớm hơn thường lệ. Trời còn chưa sáng rõ, ông đã tập xong hai bài quyền. Xong công việc thường lệ, ông lững thững vào nhà. Vừa bước lên bậc cửa, bỗng ông kêu lên kinh ngạc: “Ồ kìa! Tiền của ai đánh rơi mà nhiều thế kia?”.

Ông nhặt lên đếm, vừa tròn mười quan. Ông thầm nghĩ: “Quái! Đêm qua không có ai lại chơi, sao có tiền rơi?”. Ông vội vã khăn áo chỉnh tề, vào yết kiến nhà vua. “Tâu bệ hạ, thần sáng nay có bắt được mười quan tiền ở trước cửa nhà, hỏi khắp cả mà không ai nhận, thần xin trao lại để bệ hạ trả lại kẻ mất của”.

Vua Minh Tông mỉm cười gật đầu: “Không ai nhận tiền ấy thì người cứ lấy mà dùng”. Mạc Đĩnh Chi bèn tâu: “Thưa bệ hạ, tiền này không ít, người mất của chắc xót xa lắm, nên tìm người trả lại thì hơn”. Vua mỉm cười: “Nhà người yên tâm, cứ giữ lấy mà dùng. Tiền thưởng lòng chính trực, liêm khiết của nhà ngươi đấy”.

Mạc Đĩnh Chi bấy giờ mới vỡ lẽ ra là nhà vua đã thử lòng ông. Ông chào tạ ơn vua rồi trở về.



Hình 10



LUYỆN TẬP

- 1 Chọn và kể một câu chuyện về danh nhân mà em đã được học hoặc em biết.
- 2 Nêu tên lễ hội ở cột A tương ứng với tên địa phương diễn ra lễ hội đó ở cột B.

A

1. Lễ hội Côn Sơn – Kiếp Bạc

2. Lễ hội chùa Muống

3. Lễ hội đền, đình Sượt

4. Lễ hội Văn miếu Mao Điền

5. Lễ hội đền Tranh

B

a. Thành phố Hải Dương

b. Huyện Cẩm Giàng

c. Thành phố Chí Linh

d. Huyện Ninh Giang

e. Huyện Kim Thành



VẬN DỤNG

Đóng vai hướng dẫn viên du lịch, giới thiệu về một địa danh hoặc một lễ hội của người Hải Dương.

Chủ đề 3

LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở QUÊ HƯƠNG EM



KHỞI ĐỘNG

Hình ảnh dưới đây là sản phẩm của làng nghề nào ở Hải Dương? Hãy chia sẻ những điều em biết về làng nghề đó.



Hình 1. Tác phẩm thêu “Sen dưới trăng”



KHÁM PHÁ

1 Tìm hiểu một số làng nghề truyền thống ở tỉnh Hải Dương.

Đọc thông tin, quan sát hình ảnh và thực hiện yêu cầu:

- Kể tên và nêu sản phẩm của một số làng nghề truyền thống ở tỉnh Hải Dương.
- Nêu vai trò của làng nghề đối với phát triển kinh tế – xã hội ở địa phương.

Hải Dương có hơn 60 làng nghề truyền thống với nhiều nghề phong phú, đa dạng gắn với sản xuất nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp như: chế biến thực phẩm, thủ công mỹ nghệ,... Các làng nghề góp phần quan trọng trong việc bảo tồn các giá trị truyền thống, phát triển du lịch, giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người dân ở địa phương. Một số làng nghề tiêu biểu của Hải Dương gồm: làng nghề gốm Chu Đậu (thôn Chu Đậu, xã Thái Tân, huyện Nam Sách), làng nghề kim hoàn Châu Khê (xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang), làng nghề chạm khắc gỗ Đông Giao (xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng), làng nghề thêu ren Xuân Nẻo (xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ), làng nghề làm hương (xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách), làng nghề chạm khắc đá Kính Chủ (phường Phạm Thái, thị xã Kinh Môn), làng nghề bánh đa Hội Yên (xã Chi Lăng Nam, huyện Thanh Miện),...



Hình 2. Sản phẩm của làng nghề bánh đa Hội Yên



Hình 3. Sản phẩm của làng nghề vàng bạc Châu Khê



Hình 4. Sản phẩm của làng nghề gỗ Đông Giao



Hình 5. Sản phẩm của làng nghề hương Quốc Tuấn



Hình 6. Sản phẩm của làng nghề gốm Chu Đậu

2 Tìm hiểu hoạt động sản xuất của một số làng nghề truyền thống ở tỉnh Hải Dương.

Quan sát hình ảnh, đọc thông tin, lựa chọn và mô tả một vài hoạt động sản xuất của một làng nghề truyền thống ở Hải Dương.

LÀNG NGHỀ GỐM CHU ĐẬU

Làng gốm Chu Đậu nằm ở tả ngạn sông Thái Bình, nay thuộc xã Thái Tân, huyện Nam Sách. Làng nghề được hình thành từ thế kỉ thứ XIV và phát triển mạnh trong thế kỉ XV, XVI. Nguyên liệu làm gốm là đất sét trắng lấy từ vùng Trúc Thôn (thành phố Chí Linh). Các sản phẩm gốm đều được làm thủ công, từ khâu nặn, đúc gốm, vẽ và trang trí hoa văn. Đặc điểm nổi bật của gốm Chu Đậu là men trắng rất trong với nhiều hoa văn màu xanh, đỏ nâu,... Kiểu dáng, hoạ tiết của hoa văn tinh xảo và mang đậm nét văn hoá của người Việt. Sản phẩm gốm Chu Đậu không chỉ tiêu thụ trong nước mà còn có mặt ở nhiều nước trên thế giới.



Hình a. Nhào đất và tạo hình



Hình b. Phơi sấy gốm



Hình c. Trang trí gốm



Hình d. Tráng men



Hình e. Chuyển gốm vào lò nung

Hình 7. Các công đoạn làm gốm Chu Đậu

LÀNG NGHỀ BÁNH ĐÀ HỘI YÊN

Làng nghề bánh đa Hội Yên là làng nghề truyền thống lâu đời ở xã Chi Lăng Nam, huyện Thanh Miện. Nguyên liệu làm bánh là gạo sản xuất tại địa phương. Sản phẩm không dùng các chất phụ gia nên nổi tiếng thơm ngon và có vị đậm đà, đặc trưng của gạo. Sợi bánh mềm, có độ dẻo, dai và có hương vị tự nhiên, không bị nát khi nấu chín. Năm 2020, ở làng nghề bánh đa Hội Yên có sản phẩm bánh đa Q5 đã được tỉnh công nhận là sản phẩm Ocop 3 sao, được tiêu thụ nhiều ở trong nước và xuất khẩu sang nước ngoài.



Hình a. Xay bột



Hình b. Tráng bánh bằng máy



Hình c. Phơi khô bánh lần 1



Hình d. Cắt bánh thành sợi nhỏ



Hình e. Phơi khô bánh

Hình 8. Các công đoạn làm bánh đa Hội Yên

3 Tìm hiểu biện pháp bảo vệ môi trường ở các làng nghề truyền thống tỉnh Hải Dương.

Đọc thông tin, quan sát hình ảnh và nêu một số biện pháp bảo vệ môi trường ở các làng nghề truyền thống tỉnh Hải Dương.

Trong quá trình sản xuất, người dân ở các làng nghề đã thực hiện nhiều biện pháp bảo vệ môi trường như: thu gom, xử lý nước thải, chất thải, giảm thiểu tiếng ồn, bụi, tận dụng phế liệu để làm các sản phẩm thủ công,... Tuy nhiên, một số làng nghề hiện nay đang có nguy cơ ô nhiễm môi trường do chất thải, nước thải, khói bụi từ hoạt động sản xuất của các làng nghề chưa được xử lý.



Hình 9. Tranh Mẹ và Con của học sinh trường Tiểu học Hưng Đạo – Tứ Kỳ được làm từ phế liệu của làng nghề thêu ren Xuân Nẻo

LUYỆN TẬP

Lựa chọn một làng nghề truyền thống, giới thiệu về làng nghề đó.

Gợi ý

- Nêu tên, địa điểm và sản phẩm của làng nghề truyền thống.
- Mô tả một số hoạt động sản xuất.
- Nêu vai trò của làng nghề đối với sự phát triển của địa phương.
- Cảm nhận của em về làng nghề truyền thống.



VẬN DỤNG

Lựa chọn và thực hiện một trong hai nhiệm vụ sau:

1. Nêu một số việc nên làm để phát triển và bảo vệ môi trường làng nghề ở địa phương em.

1. Phát triển làng nghề

.....

2. Bảo vệ môi trường làng nghề

.....

2. Vẽ tranh/ làm poster/ viết một đoạn văn,... quảng bá về sản phẩm của một làng nghề truyền thống ở Hải Dương.

Gốm Chu Đậu -
sản phẩm mang đậm nét văn hoá người Việt



Chủ đề 4

LỄ HỘI ĐỀN TRANH



KHỞ ĐỘNG

Chia sẻ thông tin em biết về lễ hội trong hình ảnh dưới đây.



Hình 1



KHÁM PHÁ

1 Tìm hiểu thời gian, địa điểm tổ chức lễ hội đền Tranh.

Đọc thông tin và cho biết thời gian, địa điểm tổ chức lễ hội đền Tranh.

Lễ hội đền Tranh được tổ chức tại đền Tranh (xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang). Mỗi năm, đền Tranh có hai kì lễ hội chính. Kì thứ nhất được tổ chức từ ngày 10 đến ngày 12 tháng Hai (Âm lịch). Kì thứ hai được tổ chức từ ngày 20 đến ngày 25 tháng Tám (Âm lịch). Tháng Tư năm 2022, lễ hội đền Tranh được đưa vào danh mục Di sản văn hoá phi vật thể Quốc gia.

2 Tìm hiểu những hoạt động chính trong lễ hội đền Tranh.

Đọc thông tin, quan sát hình ảnh và kể tên những hoạt động chính trong lễ hội đền Tranh.

Lễ hội đền Tranh có các nghi lễ như: lễ cáo yết, lễ thỉnh kinh rước nước, lễ rước kiệu Quan Lớn Tuần Tranh. Phần hội có chương trình văn nghệ và các trò chơi dân gian như: hội vật, pháo đất, đi cầu kiều trên cạn, bịt mắt bắt dê, chọi gà,...



Hình 2. Lễ khai hội



Hình 3. Lễ rước nước



Hình 4. Lễ rước kiệu Quan Lớn Tuần Tranh



Hình 5. Pháo đất



Hình 6. Hát châu văn



Hình 7. Đấu vật

3 Gìn giữ và phát huy giá trị của lễ hội đền Tranh.

Quan sát tranh và thực hiện yêu cầu:

- Mô tả hành động của các bạn nhỏ trong tranh.
- Hành động nào đúng, hành động nào chưa đúng? Em hãy nói lời khuyên với các bạn có hành động chưa đúng trong tranh.



Hình 8



Hình 9



Hình 10



LUYỆN TẬP

Sưu tầm và giới thiệu về một hoặc một số hoạt động chính của lễ hội đền Tranh.

Gợi ý

- Giới thiệu về thời gian, địa điểm của lễ hội và hoạt động em chọn.
- Mô tả hoạt động.
- Bày tỏ cảm xúc của em về hoạt động đó.
- Việc nên làm để giữ gìn và phát huy lễ hội đền Tranh.



Hình 11



VẬN DỤNG

- 1 Thảo luận và chia sẻ một số biện pháp giữ gìn và phát huy giá trị lễ hội đền Tranh.
- 2 Sưu tầm và kể về một lễ hội ở địa phương mà em biết.

Chủ đề 5

NHÀ THƠ, NHÀ VĂN, NHẠC SĨ CỦA HẢI DƯƠNG



KHỞI ĐỘNG

Cùng hát bài hát *Chú voi con ở Bản Đôn* (Tác giả: Phạm Tuyên).



KHÁM PHÁ

1 Tìm hiểu một số nhà văn, nhà thơ, nhạc sĩ của tỉnh Hải Dương.

Đọc thông tin và thực hiện yêu cầu:

- Kể tên những nhà thơ, nhà văn, nhạc sĩ người Hải Dương được nhắc đến trong đoạn giới thiệu.
- Kể tên những nhà văn, nhà thơ, nhạc sĩ khác mà em biết.

Hải Dương còn được gọi với cái tên xứ Đông, bởi Hải Dương nằm ở phía đông của kinh thành Thăng Long xưa. Truyền thống văn hiến từ ngàn xưa chính là niềm tự hào, đồng thời là cội nguồn tạo nên sức sống mãnh liệt, sự phát triển mạnh mẽ của mảnh đất và con người Hải Dương. Hải Dương được mệnh danh là "địa linh, nhân kiệt", nơi sinh ra và nuôi dưỡng nhiều tài năng lỗi lạc của quê hương, đất nước. Hải Dương cũng là quê hương của nhiều nhà thơ, nhà văn, nhạc sĩ nổi tiếng của Việt Nam, như: nhà văn Thạch Lam, nhà văn Mạnh Phú Tư, nhạc sĩ Đỗ Nhuận, nhạc sĩ Phạm Tuyên, nhạc sĩ Đỗ Hồng Quân, nhà thơ Anh Thơ, nhà thơ Trần Đăng Khoa,...

2 Tìm hiểu và giới thiệu một nhà thơ, nhà văn, nhạc sĩ người Hải Dương mà em biết.

Gợi ý

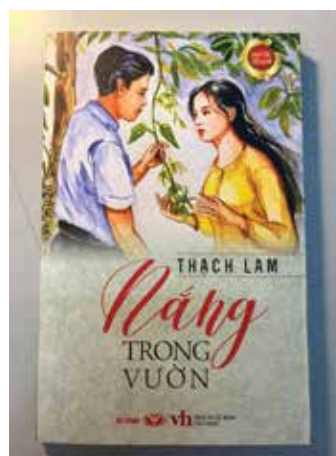
- Tên một nhà thơ, nhà văn hoặc nhạc sĩ người Hải Dương.
- Những đóng góp nổi bật của nhà thơ, nhà văn, nhạc sĩ đó.

THẠCH LAM

Nhà văn Thạch Lam, tên thật là Nguyễn Tường Vinh (1910 – 1942), sau đó đổi tên thành Nguyễn Tường Lân. Ông quê gốc ở Quảng Nam nhưng được sinh ra tại Hà Nội. Từ khi còn bé, ông theo mẹ và chị đến sống tại quê ngoại ở phố huyện Cẩm Giàng. Có lẽ chính vì sớm tiếp xúc và gần gũi với những người dân phố huyện, tầng lớp bình dân mà ông đã thấu hiểu và thấm thía sâu sắc nỗi lòng của họ. Những hình ảnh người dân vất vả tảo tần, cuộc sống nghèo nàn đã được Thạch Lam khắc họa một cách sống động. Các tác phẩm tiêu biểu của ông là: *Dưới bóng hoàng lan*, *Hai đứa trẻ*, *Nhà mẹ Lê*, *Cô hàng xén*, *Nắng trong vườn*,...



Hình 1. Chân dung nhà văn Thạch Lam



Hình 2. Một số tác phẩm của nhà văn Thạch Lam

PHẠM TUYÊN



Hình 3. Nhạc sĩ Phạm Tuyên

Nhạc sĩ Phạm Tuyên sinh năm 1930, quê ở xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang. Ông tham gia cách mạng từ sớm, là Đại đội trưởng tại Trường Thiếu sinh quân Việt Nam khi mới 20 tuổi. Năm 1954, ông được cử làm cán bộ phụ trách Văn – Thể – Mĩ tại Khu học xá Trung ương ở Nam Ninh, Trung Quốc. Từ năm 1958, ông về nước, công tác tại Đài tiếng nói Việt Nam, ông là cựu chủ tịch Hội Âm nhạc Hà Nội và đã từng đảm nhiệm nhiều chức vụ về biên tập âm nhạc.

Nhạc sĩ Phạm Tuyên sáng tác nhiều cho thiếu nhi. Nhiều bài hát đã trở thành bài hát truyền thống của nhiều thế hệ như: *Tiến lên đoàn viên*, *Chiếc đèn ông sao*, *Hành khúc Đội thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh*, *Hát dưới cờ Hà Nội*, *Gặp nhau giữa trời thu Hà Nội*, *Đêm pháo hoa*, *Cô và mẹ*,...

? Em có biết

Bài hát “*Như có Bác trong ngày vui đại thắng*” được Phạm Tuyên sáng tác vào đêm ngày 28 – 4 – 1975, được thu âm và phát ngay trong bản tin thời sự đặc biệt của Đài tiếng nói Việt Nam chiều ngày 30 – 4 – 1975 – thời khắc công bố tin giải phóng hoàn toàn miền Nam Việt Nam.

Chiếc đèn ông sao

Vui - Hơi nhanh

Nhạc và lời : PHẠM TUYỀN

The musical score is written on a single treble clef staff in G major (one sharp) and 2/4 time. It begins with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a 2/4 time signature. The melody is simple and rhythmic, with lyrics in Vietnamese. The score includes a repeat sign at the end with two endings. The first ending leads back to the beginning of the piece, and the second ending concludes with a double bar line and repeat dots.

Chiếc đèn ông sao sao năm cánh tươi
(Đây) đèn ông sao sao năm cánh tươi
mầu. Cán đây rất dài cán cao quá đầu. Em
vàng. Ánh sao sáng ngời chiếu miền non ngàn. Đây
cầm đèn sao em hát vang vang. Đèn sao tươi
cầm đèn sao, sao chiếu vô Nam. Đây ánh hoà
mầu của đêm rằm liên hoan. Tùng rinh rinh tùng tùng
bình đuổi xua loài xâm lăng!
tùng rinh rinh. Đây ánh sao vui chiếu xa non ngàn.
Tùng rinh rinh rinh rinh tùng rinh rinh ánh sao Bác
1. Hồ toả sáng nơi nơi. nơi. Đây
2. nơi.

Như có Bác trong ngày vui đại thắng

Phần khởi - Tự hào

Nhạc và lời: PHẠM TUYỀN

Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng. Lời Bác
nay đã thành chiến thắng huy hoàng.
Ba mươi năm đấu tranh giành toàn vẹn non
sông. Ba mươi năm dân chủ cộng hòa
kháng chiến đã thành công. Việt Nam - Hồ Chí
Minh! Việt Nam - Hồ Chí Minh Việt Nam -
Hồ Chí Minh! Việt Nam - Hồ Chí Minh!



LUYỆN TẬP

- 1 Kể tên một số tác phẩm của các nhà thơ, nhà văn, nhạc sĩ đã học trong bài.

- 2 Viết một đoạn văn giới thiệu về một nhà thơ, một nhà văn hoặc một nhạc sĩ ở Hải Dương theo gợi ý.

Gợi ý

- Tên nhà thơ, nhà văn hoặc nhạc sĩ.
- Đóng góp tiêu biểu của nhà thơ, nhà văn hoặc nhạc sĩ đó.
- Bày tỏ cảm nghĩ của em về nhà thơ, nhà văn hoặc nhạc sĩ đó.

- 3 Nêu tên tác giả cột A tương ứng với tên tác phẩm ở cột B.

A	B
Nhà văn Thạch Lam	Dưới bóng hoàng lan
	Hành khúc Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh
	Chiếc đèn ông sao
Nhạc sĩ Phạm Tuyên	Nắng trong vườn
	Hai đứa trẻ
	Tiến lên đoàn viên
	Cô và mẹ
	Cô hàng xén
	Nhà mẹ Lê



VẬN DỤNG

Lựa chọn và thực hiện một trong hai nhiệm vụ sau:

- 1 Sưu tầm các tác phẩm của các nhà thơ, nhà văn hoặc nhạc sĩ ở Hải Dương.
- 2 Đọc một bài thơ hoặc hát một bài hát của tác giả ở Hải Dương mà em yêu thích.

Chủ đề 6

GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG EM



KHỞI ĐỘNG

Quan sát hình ảnh và cho biết các bạn nhỏ trong hình đang tham gia hoạt động gì?



Hình 1



Hình 2



KHÁM PHÁ

1 Tìm hiểu một số hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương em.

Đọc thông tin, quan sát hình ảnh và thực hiện yêu cầu:

- Nêu tên một số hoạt động giáo dục truyền thống yêu nước, tương thân tương ái ở quê hương em.
- Nêu các hoạt động giáo dục truyền thống có sự tham gia của học sinh.

TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC

Tiếp nối truyền thống yêu nước nồng nàn, ý chí kiên cường bất khuất của cha ông, các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Hành trình tìm về địa chỉ đỏ”, chương trình “Giáo dục di sản văn hoá”, Lễ hội “Hải Dương – thành phố tình yêu”... luôn được Đảng bộ, các Ban ngành, quân và dân tỉnh Hải Dương tổ chức thực hiện tại địa bàn trong tỉnh từ các trường học cho đến các khu dân cư. Những hoạt động này góp phần giáo dục truyền thống vẻ vang của Hải Dương trong quá trình xây dựng và phát triển. Qua đó, khơi dậy lòng tự hào tình yêu quê hương, đất nước.



Hình 3. Thăm và tặng quà Mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Mẫn (xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành) nhân dịp tết Nhâm Dần



Hình 4. Học sinh trường Tiểu học Hưng Đạo (thành phố Chí Linh) viếng nghĩa trang liệt sĩ

TRUYỀN THỐNG TƯƠNG THÂN, TƯƠNG ÁI

Tiếp nối truyền thống “Tương thân tương ái”, “Lá lành đùm lá rách” từ bao đời nay của dân tộc Việt Nam, các chuỗi phong trào, hoạt động luôn được đề ra trong chương trình hành động của tỉnh Hải Dương. Những hoạt động như “Hiến máu cứu người – Nghĩa cử cao đẹp”, chương trình “Thắp sáng ước mơ thiếu nhi Thành Đông”, “Tết yêu thương”, “Cùng em đến trường”, “Vi đàn em thân yêu”... diễn ra trên địa bàn toàn tỉnh và nhất là trong các trường học đã trở thành nghĩa cử cao đẹp, minh chứng cho sức mạnh trường tồn về lòng nhân ái của dân tộc ta. Qua đó, giáo dục tinh thần đoàn kết, yêu thương con người cho thế hệ trẻ.



Hình 5. Hoạt động ngoại khoá “Tết an toàn – Tết yêu thương” tại trường Tiểu học Kim Liên (huyện Kinh Thành)



Hình 6. Ngày hội quyên góp sách tại trường Tiểu học Hưng Đạo (huyện Tứ Kỳ)

TRUYỀN THỐNG HIẾU HỌC CỦA NGƯỜI XỨ ĐÔNG

Hiếu học là nét đẹp văn hoá nổi bật của người xứ Đông xưa và nay. Phát huy truyền thống đó, Hải Dương tiếp tục quan tâm phát triển giáo dục; xây dựng phong trào khuyến học, khuyến tài với nhiều mô hình đa dạng... Các địa phương, dòng họ thường xuyên làm lễ tri ân các bậc tiên hiền khoa bảng, tổ chức nhiều hoạt động khuyến học, khuyến tài hướng con cháu học tập, noi theo. Bên cạnh đó, cuộc thi “Đại sứ văn hoá đọc Hải Dương” hay ngày hội “Đổi sách lấy cây xanh”,... cũng thường xuyên được tổ chức cho học sinh các cấp trên địa bàn tỉnh. Nhiều cách làm hay trong phong trào khuyến học, khuyến tài đã góp phần xây dựng những thế hệ người xứ Đông ham học hỏi, có khát vọng vươn lên.



Hình 7. Thầy cô giáo và học sinh trường Tiểu học Nguyễn Lương Bằng (thành phố Hải Dương) đọc sách, học tập ngoài giờ



Hình 8. Vinh danh vận động viên – học sinh – sinh viên tiêu biểu (xã Thái Dương, huyện Bình Giang)

? Em có biết

Hải Dương là vùng đất địa linh – nhân kiệt, có số lượng di tích Nho học tương đối lớn. Văn miếu Mao Điền – trường thi hương tại trấn Hải Dương xưa. Trong gần 1 000 năm đào tạo, tuyển chọn nhân tài, từ khoa thi đầu tiên (1075) đến khoa thi cuối cùng (1919), Hải Dương (theo địa giới năm 1888) có



Hình 9. Văn miếu Mao Điền, trường thi hương tại trấn Hải Dương xưa

nhiều tiến sĩ nhất (638 tiến sĩ trong tổng số 2 898 tiến sĩ của cả nước). Riêng làng Mộ Trạch, xã Tân Hồng, huyện Bình Giang có 39 tiến sĩ nên được gọi là “làng tiến sĩ”. Hải Dương còn là vùng đất ghi dấu ấn của những nhân vật nổi tiếng như: Tư nghiệp Quốc tử giám Chu Văn An, Lưỡng quốc Trạng nguyên Mạc Đĩnh Chi, Nhập nội hành khiển Phạm Sư Mạnh, Đại danh y Thiền sư Tuệ Tĩnh, Danh nhân văn hoá thế giới Nguyễn Trãi, Thần toán Vũ Hữu, Trình quốc công Trạng nguyên Nguyễn Bình Khiêm, Nghị ái quan – nữ Tiến sĩ Nguyễn Thị Duệ, đã minh chứng cho truyền thống hiếu học của người xứ Đông.



LUYỆN TẬP

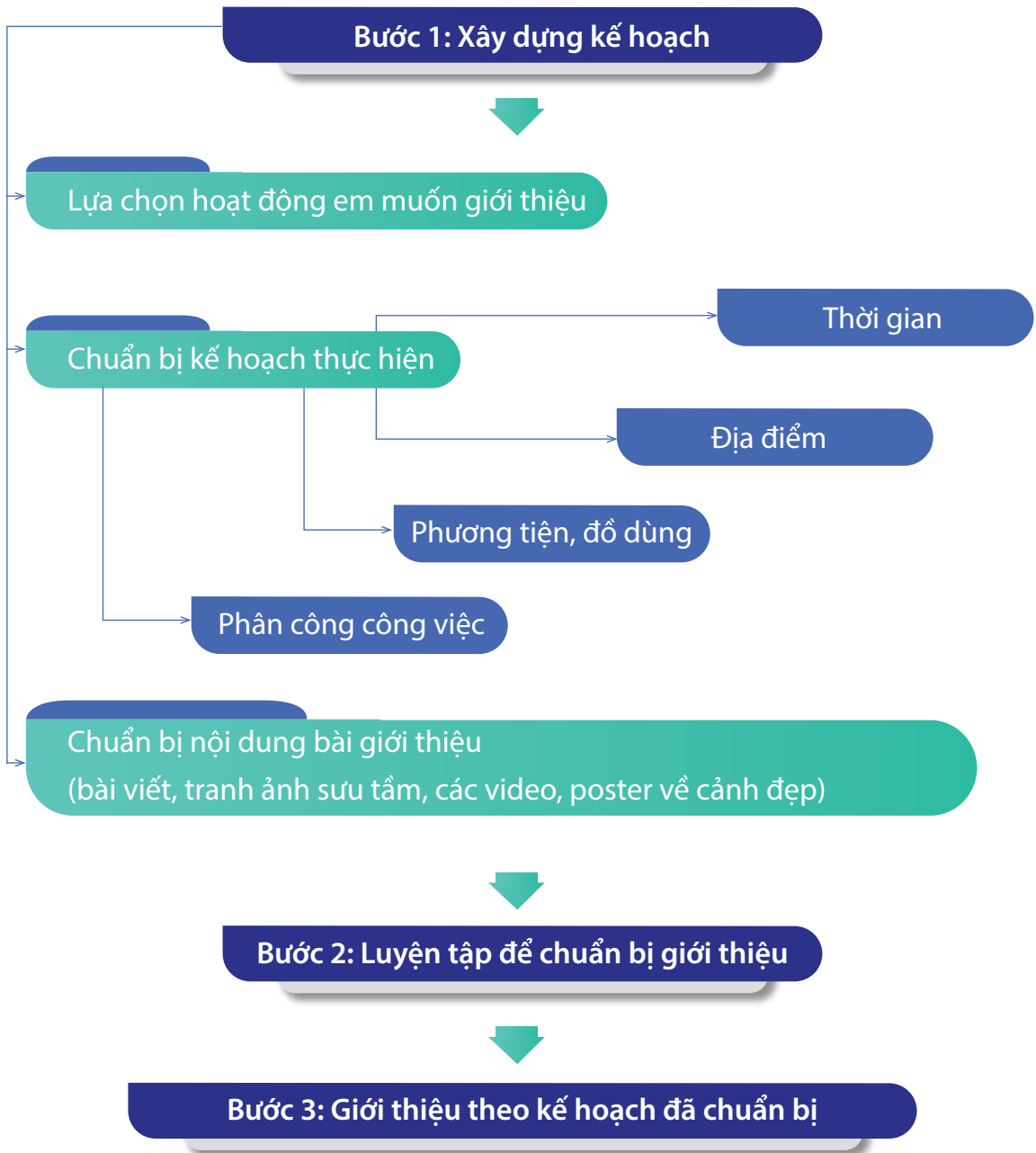
Trình bày hiểu biết về một số hoạt động giáo dục truyền thống ở quê hương em (theo gợi ý).

Truyền thống	Một số hoạt động chính	Việc học sinh có thể làm
Truyền thống yêu nước của người xứ Đông	?	?
Truyền thống tương thân tương ái của người xứ Đông	?	?
Truyền thống hiếu học của người xứ Đông	?	?



VẬN DỤNG

Lập kế hoạch giới thiệu về một hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương em đã tham gia hoặc em thích.



Giải thích thuật ngữ

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Bồi đắp	Đắp thêm cho dày hơn, vững hơn.	8
Tinh xảo	Rất tinh vi và khéo léo.	25
Phụ gia	Thêm vào, với tư cách một thành phần phụ.	26
Chính sự	Việc chính trị.	19
Can gián	Khuyên can vua hoặc người trên.	19
Trị vì	Ở ngôi vua cai trị đất nước.	19
Triều chính	Công việc cai trị của triều đình.	19
Lỗi lạc	Tài giỏi khác thường.	34
Biên tập	Tổ chức việc biên soạn, góp ý kiến với tác giả, kiểm tra những sai sót của bản thảo tài liệu đưa xuất bản.	36

Theo Viện Ngôn ngữ học – Hoàng Phê (Chủ biên), *Từ điển tiếng Việt*
Nhà xuất bản Đà Nẵng, 2003.

Tư liệu ảnh

STT	Hình ảnh	Nguồn
01	Ảnh bìa; trang 8 h6; trang 10 h9; trang 11 h10; trang 12 h12; trang 17 h5; trang 18 h6, h8; trang 24 h6, trang 35 h1.	Thiện Tín – Trung tâm văn hoá tỉnh Hải Dương
02	Trang 6 h3; trang 17 h3; trang 30 h4.	Thế Anh – Báo Hải Dương
03	Trang 5 h1.	Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Chí Linh
04	Trang 8 h5; trang 9 h7.	Trường tiểu học Cộng Hoà (Nam Sách)
05	Trang 11 h11.	Trường tiểu học Tân Bình (thành phố Hải Dương)
06	Trang 12 h13.	Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Hải Dương
07	Trang 9 h8.	Trường tiểu học Tân Dân (Kinh Môn)
08	Trang 14; trang 27 h8; trang 41 h4; trang 42 h6.	Trường tiểu học Hưng Đạo (Tứ Kỳ)
09	Trang 16 h1, h2.	Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Kinh Môn
10	Trang 17 h4.	Hội người mù tỉnh Hải Dương
11	Trang 23 h2; trang 26 h8; trang 40 h1.	Trường tiểu học Chi Lăng Nam (Thanh Miện)
12	Trang 23 h3.	Trường tiểu học Thúc Kháng (Bình Giang)
13	Trang 24 h4.	Trường tiểu học Lương Điền (Cẩm Giàng)
14	Trang 24 h5.	Trường tiểu học Quốc Tuấn (Nam Sách)
15	Trang 29 h1, trang 30 h2, h3.	Trường tiểu học Vạn Phúc (Ninh Giang)
16	Trang 28; trang 36 h3.	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nam Sách
17	Trang 31 h6.	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương
18	Trang 31 h5; trang 31 h7; trang 33 h9.	Trường tiểu học Thị trấn Ninh Giang (Ninh Giang)
19	Trang 40 h2.	Trường tiểu học Cẩm Thượng (thành phố Hải Dương)
20	Trang 41 h3.	Trường tiểu học Tuấn Việt (Kim Thành)
21	Trang 42 h5.	Trường tiểu học Kim Liên (Kim Thành)
22	Trang 42 h6; trang 43 h7.	Trường tiểu học Nguyễn Lương Bằng (Tứ Kỳ)
23	Trang 43 h8.	Trường tiểu học Thái Dương (huyện Bình Giang)
24	Trang 44 h9.	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cẩm Giàng

Ban Biên soạn trân trọng cảm ơn!

Chịu trách nhiệm xuất bản:

.....
.....

Chịu trách nhiệm nội dung:

.....

Tổ chức và chịu trách nhiệm bản thảo:

.....
.....
.....

Biên tập nội dung:

.....

Trình bày bìa:

.....

Chế bản và sửa bản in:

.....

Bản quyền thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương.

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

TỈNH **HẢI DƯƠNG** LỚP **4**

Mã số:

In bản khổ 19 x 26,5cm

In tại:

Địa chỉ:

Số ĐKXB:

Số QĐXB:

In xong và nộp lưu chiểu quý năm 2023

Mã số ISBN:

Giá: đồng